

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 45/2021/HSST  
Ngày: 11/5/2021.

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Chất

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Sỹ Trinh và ông Ông Nguyễn Văn Được.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:***  
Ông Nông Quang Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2021/TLST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Trí A**; Sinh năm: 1993; Tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: Đầu Bếp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh B; Trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1967; Bị cáo có 03 A chị em, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999; Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/11/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:* Huỳnh Thị Kiều D, Sinh ngày 17/7/2006, HKTT: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Võ Thị Bích D, Sinh năm 1985; HKTT: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B (có mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:* Bà Vũ Thị Hải A, sinh năm 1975; Chức vụ: Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/11/2020, chị Võ Thị Bích D, sinh năm 1985 thuê Huỳnh Trí A vào làm đầu bếp và quản lý căn tin trong trường Cao đẳng y Tế tỉnh B thuộc phường T, thành phố Đ, tỉnh B. Quá trình làm thuê cho chị D thì Trí A ăn, ở tại chỗ cùng với gia đình chị D. Trong thời gian ở chung giữa Trí A và cháu Huỳnh Thị Kiều D, sinh ngày 17/7/2006 là con chị D nảy sinh tình cảm yêu đương nam nữ với nhau. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 12/11/2020, Trí A và cháu Kiều D nhắn tin rủ và hẹn gặp nhau ở nhà vệ sinh đằng sau căn tin trường Cao đẳng y Tế B. Khi gặp nhau thì Trí A thực hiện hành vi giao cấu (quan hệ tình dục) với cháu Kiều D 01 lần. Đến ngày 14/11/2020, cháu Kiều D đã kể lại toàn bộ sự việc trên cho mẹ là chị D biết, đồng thời cháu Kiều D cũng nói cho Trí A biết là chị D đã biết sự việc nêu trên. Do lo sợ, tối ngày 14/11/2020 sau khi bán cơm xong, Trí A mang theo số tiền 3.500.000 đồng bán cơm trong ngày bỏ trốn. cùng ngày chị D đã làm đơn tố cáo Trí A đến Công an phường T sự việc nêu trên. Ngày 16/11/2020, Trí A đã đến Công thành phố Đồng Xoài đầu thú khai nhận toàn bộ sự việc nêu trên. (bút lục 18, 20; 68-89)

Ngày 17/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước ra Quyết định trưng cầu giám định số 52, xác định tình trạng tổn thương âm hộ của Huỳnh Thị Kiều D, sinh ngày 17/7/2006, Nơi cư trú ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

Tại bản kết luận giám định số: 332/2020/TD ngày 19/11/2020 của Trung tâm Pháp y thuộc sở Y tế tỉnh Bình Phước. Kết luận như sau: Môi lớn, môi bé, âm hộ, âm đạo, tầng sinh môn, hậu môn không thấy dấu vết tổn thương; Màng trinh: giãn, đường kính # 1,3cm, có vết rách nông ở vị trí 5 giờ, 9 giờ, không bầm tím, không xung huyết.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 145, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật;

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Vũ Thị Hải A - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh b phát biểu quan điểm bào chữa cho bị hại: Thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Cũng hoàn toàn thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xử phạt bị cáo trong mức án đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu bồi thường nên không xem xét.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, lời khai của người bị hại, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản các trang số 33/CT-VKS ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, Kết luận điều tra, Kết luận giám định pháp y về tình dục, cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Do có mối quan hệ yêu đương nam nữ, ngày 12/11/2020 Huỳnh Trí A và cháu Huỳnh Thị Kiều D, sinh ngày 17/7/2006 đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 01 lần tại nhà vệ sinh phía sau căn tin trường Cao đẳng y Tế B thuộc khu phố 1, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

Tại thời điểm xảy ra vụ việc bị hại D là người dưới 16 tuổi nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như đã đại diện Viện kiểm sát dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực nhận thức được hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là hành vi vi phạm pháp luật, mặc dù giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm yêu thương nhau, nhưng tính đến ngày bị xâm phạm thì bị hại chưa đủ 16 tuổi, ở độ tuổi này nhận thức pháp luật của bị hại có phần còn hạn chế, bên cạnh đó trong mối quan hệ tình cảm nam nữ dễ bị cảm tính. Lẽ ra, bị cáo phải biết người bị hại là trẻ em khi thực hiện hành vi giao cấu sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của người bị hại được pháp luật bảo vệ nhưng vì ham muốn dục vọng của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu 01 lần với bị hại.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của trẻ em. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội củ mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Ngày 23/9/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú; Phía người bị hại không yêu cầu bồi thường. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Phía người bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với số tiền 3.500.000 đồng mà bà D khai bị cáo đã lấy của bà D nên yêu cầu bị cáo phải trả lại, tại phiên tòa bị cáo cũng thừa nhận và thỏa thuận với bà D sau khi trừ vào số tiền 992.000 đồng mà Công an đã thu giữ của bị cáo, bị cáo sẽ trả thêm cho bà D 2.508.000 đồng. Xét thấy, thỏa thuận này giữa bị cáo và bà D là tự nguyện và không trái pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo đã cũ, không lên nguồn là phương tiện bị cáo liên lạc với người bị hại để hẹn nơi giao cấu nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 992.000 đồng là số tiền còn lại mà bị cáo đã lấy của bà D nên cần trả lại cho bà D.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội dA:**

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Trí A phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Trí A 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2020.

### **3. Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng Điều 584, 585 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Trí A phải hoàn trả cho bà Võ Thị Bích D số tiền 2.508.000 đồng (*Hai triệu năm trăm linh tám ngàn đồng*).

*Kể từ ngày thỏa thuận có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

### **4. Về vật chứng vụ án:**

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo.
- Trả cho bà Võ Thị Bích D số tiền 992.000 đồng (*Chín trăm chín mươi hai ngàn đồng*).

(Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 0001883 ngày 27/4/2021 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

### **5. Về án phí:**

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

### **6. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo và những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Chất**

